TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
HUYỆN CAN LỘC, TỈNH HÀ TĨNH	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 69/2022/QĐST- HNGĐ	*Can Lộc, ngày 10 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 89/2022/TLST-HNGĐ ngày 25/10/2022 giữa: Chị Nguyễn Thị T; Sinh ngày 01/9/1987; HKTT: Thôn T, xã K, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; địa chỉ: Tổ dân phố 13, thị trấn T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh và anh Đậu Đình M; Sinh ngày 24/9/1986; địa chỉ: Thôn T, xã K, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ khoản 3, 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02/11/2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02/11/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn: Giữa chị Nguyễn Thị T và anh Đậu Đình M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung của vợ chồng: Giao cháu Đậu Thị Phương N, sinh ngày 24/10/2013 cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi cháu N đủ 18 tuổi hoặc đến khi có yêu cầu thay đổi nuôi con, giao cháu Đậu Đình Tiến D, sinh ngày 06/3/2016 cho anh Đậu Đình M trực tiếp chăm sóc, nuôi

dưỡng đến khi cháu D đủ 18 tuổi hoặc đến khi có yêu cầu thay đổi nuôi con; không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào. Chị Nguyễn Thị T và anh Đậu Đình M có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không được ai cản trở, ngăn cấm.

2.2. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Đậu Đình M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Đậu Đình M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị T và anh Đậu Đình M thỏa thuận chị Nguyễn Thị T chịu trách nhiệm nộp 150.000đ (Một trăm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ khoản tiền tạm ứng án phí mà chị T đã nộp là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai số 0010868 ngày 25/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Can Lộc. Chị Nguyễn Thị T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Can Lộc;
- Chi cục THADS huyện Can Lộc;
- Các đương sự;
- UBND xã K, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND thị trấn T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bích Đào